

Số: 97/KH-UBND

Sơn Dương, ngày 19 tháng 3 năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Phát triển thủy sản trên địa bàn xã Sơn Dương năm 2026**

Thực hiện Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phát triển thủy sản trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2026;

Ủy ban nhân dân xã Sơn Dương ban hành Kế hoạch phát triển thủy sản trên địa bàn năm 2026, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Phát triển ngành thủy sản trên cơ sở khai thác hiệu quả tiềm năng diện tích mặt nước trên địa bàn xã; đẩy mạnh nuôi trồng thủy sản theo hướng bền vững, sản xuất hàng hóa có chất lượng, có thương hiệu, nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Sử dụng hiệu quả diện tích mặt nước các hồ chứa nước, các công trình thủy lợi do Ủy ban nhân dân xã quản lý để phát triển nuôi trồng thủy sản tại các thôn có điều kiện tự nhiên phù hợp, tạo ra sản phẩm đặc trưng có giá trị kinh tế, đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài địa phương.

Ứng dụng khoa học, công nghệ trong nuôi trồng thủy sản; đảm bảo an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học và bảo vệ môi trường. Phát triển thủy sản gắn với nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, góp phần xây dựng xã nông thôn mới, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực thủy sản.

Tăng cường công tác bảo vệ và tái tạo nguồn lợi thủy sản tại các thủy vực tự nhiên nhằm duy trì và phát triển đa dạng sinh học, bảo đảm phát triển kinh tế thủy sản của xã theo hướng bền vững.

**2. Yêu cầu**

Các nhiệm vụ và giải pháp đề ra phải thiết thực, hiệu quả, có tính khả thi cao, phù hợp với điều kiện thực tế của từng thôn trên địa bàn xã.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, các thôn, hợp tác xã và các hộ nuôi trồng thủy sản kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc để Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo giải quyết phù hợp với tình hình thực tế.

Duy trì và phát triển các hộ nuôi trồng thủy sản tại các thôn trên địa bàn xã; khuyến khích mở rộng quy mô sản xuất theo hướng hiệu quả, bền vững.

Hàng năm tổ chức thả cá giống tái tạo nguồn lợi thủy sản tại các thủy vực tự nhiên gắn với các ngày lễ, sự kiện phù hợp; ưu tiên thả các loài thủy sản có giá trị kinh tế nhằm phục hồi đa dạng sinh học. Đồng thời tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong khai thác, vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ các loài thủy sản quý hiếm thuộc danh mục cấm và các loài sinh vật ngoại lai có nguy cơ xâm hại.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Nhiệm vụ chủ yếu**

**1.1. Sản xuất giống thủy sản:** Phát triển nuôi trồng và khai thác thủy sản phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của địa phương; khai thác hiệu quả tiềm năng diện tích mặt nước trên địa bàn xã.

Tăng cường công tác bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản; gắn quản lý, kiểm tra, kiểm soát với khai thác thủy sản bền vững.

**1.2. Phát triển nuôi trồng thủy sản:** Duy trì diện tích nuôi trồng thủy sản tại các ao, hồ nhỏ khoảng 210,40 ha, phân đầu sản lượng ước đạt 631,20 tấn/năm.

Khuyến khích duy trì và nhân rộng các mô hình nuôi cá thâm canh rô phi đơn tính, các loài cá có giá trị kinh tế như: cá Trắm, cá Chép...

**1.3. Bảo vệ và tái tạo nguồn lợi thủy sản:** Tuyên truyền nâng cao nhận thức của Nhân dân về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, tại các khu vực trên sông tăng cường kiểm tra, ngăn chặn các hành vi khai thác thủy sản trái phép như sử dụng xung điện, chất nổ, chất độc và các ngư cụ mang tính hủy diệt.

**1.4. Chuyển giao khoa học kỹ thuật:** Phối hợp với các ban ngành Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức tuyên truyền, tập huấn, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất giống và nuôi thương phẩm các loài thủy sản cho các hộ gia đình, hợp tác xã và tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã.

Hướng dẫn áp dụng các quy trình kỹ thuật nuôi thủy sản an toàn sinh học, bảo vệ môi trường, nâng cao năng suất và hiệu quả sản xuất.

### **2. Giải pháp thực hiện**

#### **2.1. Phát triển nuôi trồng thủy sản:**

*a) Đối với nuôi trồng thủy sản ao, hồ nhỏ:*

Nuôi trồng thủy sản ao, hồ nhỏ: Cải tạo, nâng cấp các ao, hồ nuôi kém hiệu quả, áp dụng các hình thức nuôi bán thâm canh, thâm canh phù hợp; từng bước hình thành vùng nuôi thủy sản theo hướng hàng hóa tại các thôn có điều kiện thuận lợi.

Khuyến khích chuyển đổi từ các loài thủy sản truyền thống giá trị thấp sang nuôi các loài có giá trị kinh tế cao như cá Trắm, cá Chép... Hướng dẫn áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, quy trình nuôi an toàn, thân thiện với môi

trường nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm.

Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, quy trình sản xuất hiện đại thân thiện với môi trường nhằm nâng cao năng suất và sản lượng, chất lượng sản phẩm ngày càng được nâng cao có ưu thế cạnh tranh trên thị trường.

- Từng bước xây dựng thành vùng nuôi thủy sản tập trung tại các thôn có lợi thế về diện tích ao, hồ nhỏ thông qua việc huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước, các chương trình, dự án hỗ trợ của Trung ương, nguồn lực xã hội hóa để đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng phục vụ nuôi trồng thủy sản; đồng thời đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao khoa học - công nghệ, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia đầu tư, phát triển sản xuất thủy sản theo hướng tập trung, hiệu quả và bền vững.

*b) Đối với nuôi cá lồng/bè:*

- Tổ chức khảo sát, rà soát các khu vực thuộc phạm vi toàn xã có điều kiện tự nhiên phù hợp để khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư làm lồng/bè nuôi trồng thủy sản; đồng thời thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác và sử dụng mặt nước đúng quy định của pháp luật; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc việc đăng ký lồng/bè, bảo đảm hài hòa giữa phát triển nuôi trồng thủy sản và bảo vệ môi trường.

**2.2. Bảo vệ và tái tạo nguồn lợi thủy sản:** Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của Nhân dân về bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng và các tổ dân phố trong công tác kiểm tra, giám sát, ngăn chặn các hành vi khai thác thủy sản trái phép, khai thác mang tính hủy diệt.

**2.3. Chuyển giao khoa học kỹ thuật:** Phối hợp với các Ban ngành Sở tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản cho các hộ gia đình, hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản trên địa bàn; phổ biến các tiến bộ khoa học kỹ thuật, các mô hình nuôi trồng thủy sản hiệu quả nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng bền vững.

**2.4. Thức ăn và cung ứng vật tư:** Khuyến khích các hộ nuôi trồng thủy sản tận dụng nguồn nguyên liệu sẵn có tại địa phương để chế biến thức ăn cho cá nhằm giảm chi phí sản xuất. Hướng dẫn người dân sử dụng thức ăn, thuốc, chế phẩm sinh học và các vật tư thủy sản đúng quy định, đảm bảo an toàn cho môi trường và chất lượng sản phẩm.

**2.5. Phòng chống dịch bệnh thủy sản:** Tăng cường theo dõi, kiểm tra môi trường nước tại các vùng nuôi trồng thủy sản; hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho thủy sản theo phương châm “phòng bệnh là chính”. Khi có dịch bệnh xảy ra cần kịp thời phát hiện, xử lý và hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp khắc phục nhằm hạn chế thiệt hại.

**2.6. Tuyên truyền:** Đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương của Đảng,

chính sách, pháp luật của Nhà nước về nuôi trồng, khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản thông qua hệ thống loa truyền thanh, các cuộc họp thôn và các hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của Nhân dân.

## **2.7. Cơ chế chính sách:**

Triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách của Nhà nước và của tỉnh về hỗ trợ phát triển nuôi trồng thủy sản đã ban hành như: Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về nông nghiệp hữu cơ; Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 24/10/2025 của HĐND tỉnh Tuyên Quang Quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; định mức nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục, tiêu chí lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án hỗ trợ sản xuất thuộc vốn chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Đồng thời lồng ghép các nguồn lực từ các chương trình, dự án như xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững để phát triển nuôi trồng thủy sản trên địa bàn.

**2.8. Nguồn nhân lực và tổ chức sản xuất:** Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ phụ trách lĩnh vực thủy sản. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân, hợp tác xã phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa, áp dụng tiêu chuẩn VietGAP gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm và tham gia chương trình OCOP của địa phương.

**2.9. Xúc tiến thương mại:** Tăng cường quảng bá, giới thiệu sản phẩm thủy sản của địa phương thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ, triển lãm. Khuyến khích ứng dụng thương mại điện tử, chuyển đổi số và kết nối tiêu thụ sản phẩm với các cơ sở thu mua, hệ thống phân phối nhằm mở rộng thị trường và nâng cao giá trị sản phẩm.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách phường theo khả năng cân đối, lồng ghép từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển nông nghiệp và các nguồn xã hội hóa, nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Kinh tế xã**

Chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc các thôn, hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân thực hiện các nội dung phát triển thủy sản trên địa bàn. Phối hợp tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động nuôi trồng, khai thác thủy sản; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm theo quy định.

Tổ chức Lễ phát động thả cá giống tái tạo nguồn lợi thủy sản hưởng ứng Ngày truyền thống ngành Thủy sản Việt Nam (01/4).

Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân xã và tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/6) và (trước ngày 10/12) hằng năm báo cáo về Ủy ban nhân dân xã về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch, tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

## **2. Phòng Văn hóa - xã hội**

Tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển nuôi trồng thủy sản; lồng ghép tuyên truyền trong các chương trình, hoạt động văn hóa, xã hội tại địa phương. Triển khai các chương trình đào tạo nghề, chuyển đổi nghề phù hợp cho người dân.

## **3. Công an xã**

Tăng cường kiểm tra, phòng ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong khai thác thủy sản trái phép như sử dụng xung điện, chất nổ, hóa chất độc hại và các ngư cụ mang tính hủy diệt; đồng thời phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức của Nhân dân trong bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

## **4. Trung Tâm dịch vụ công**

Chủ trì phối hợp với các thôn tuyên truyền, triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách của Nhà nước và của tỉnh về hỗ trợ phát triển nuôi trồng thủy sản: Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về nông nghiệp hữu cơ; Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 24/10/2025 của HĐND tỉnh Tuyên Quang Quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phát triển nuôi trồng thủy sản, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn; tăng cường thông tin tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và các phương tiện thông tin của xã.

## **5. Các ông (bà) Trưởng thôn:**

Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung phát triển nuôi trồng thủy sản trên địa bàn phường theo kế hoạch. Tuyên truyền, vận động Nhân dân tận dụng diện tích mặt nước để phát triển nuôi trồng thủy sản; tham gia các lớp tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật.

Tuyên truyền, triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách của Nhà nước và của tỉnh về hỗ trợ phát triển nuôi trồng thủy sản: Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

Nghị định số 109/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về nông nghiệp hữu cơ; Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 24/10/2025 của HĐND tỉnh Tuyên Quang Quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện về Ủy ban nhân dân xã để xem xét, giải quyết

Định kỳ 6 tháng (trước ngày 10/6) và (trước ngày 10/12) hằng năm báo cáo về Ủy ban nhân dân xã về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch (*qua phòng Kinh tế xã tổng hợp*).

#### **6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội:**

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt các quy định của pháp luật về khai thác, nuôi trồng và bảo vệ nguồn lợi thủy sản; tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch phát triển thủy sản trên địa bàn xã Sơn Dương năm 2026; đề nghị các cơ quan đơn vị, các phòng ban liên quan, các ông (bà) Trưởng thôn tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Kinh tế xã để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực Đảng ủy xã
- Thường trực HĐND xã
- Chủ tịch, các PCT UBND xã
- Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản ;
- Trạm Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản Khu vực 1;
- MTTQVN xã và các tổ chức CT-XH xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Phòng Văn hóa-Xã hội xã;
- CVP, PCVP HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, (T 5b)

(Báo cáo);

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Công Thành**



